

QUY ĐỊNH

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng trên hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành theo Quyết định số: 18/2010/QĐ-UBND ngày 15/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) có đủ các điều kiện được quy định tại Điều 5 của Quy định này. Việc xác định danh sách doanh nghiệp nhỏ và vừa theo công bố số liệu hàng năm của Cục Thống kê tỉnh Cà Mau.

2. Phạm vi áp dụng:

- Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (phần sở hữu công nghiệp);
- Xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến;
- Giải thưởng chất lượng trong và ngoài nước.

Điều 2. Mục đích của việc hỗ trợ

Hỗ trợ doanh nghiệp bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; tham dự giải thưởng chất lượng trong và ngoài nước nhằm động viên và khuyến khích doanh nghiệp bảo vệ tài sản trí tuệ, nâng cao sức cạnh tranh của hàng hóa doanh nghiệp trong tỉnh.

Điều 3. Kinh phí hỗ trợ

Kinh phí sử dụng từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm của tỉnh Cà Mau. Giao cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định hỗ trợ cho các doanh nghiệp theo phạm vi mức hỗ trợ được quy định tại Điều 6 của Quy định này.

Điều 4. Phân loại doanh nghiệp

Việc phân loại doanh nghiệp dựa theo khu vực và quy mô doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Quy mô Khu vực	Doanh nghiệp siêu nhỏ		Doanh nghiệp nhỏ		Doanh nghiệp vừa	
	Tổng nguồn vốn	Số lao động	Tổng nguồn vốn	Số lao động	Tổng nguồn vốn	Số lao động
I. Nông, lâm nghiệp và thủy sản	-	10 người trở xuống	20 tỷ đồng trở xuống	từ trên 10 người đến 200 người	từ trên 20 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	từ trên 200 người đến 300 người
II. Công nghiệp và xây dựng	-	10 người trở xuống	20 tỷ đồng trở xuống	từ trên 10 người đến 200 người	từ trên 20 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	từ trên 200 người đến 300 người
III. Thương mại và dịch vụ	-	10 người trở xuống	10 tỷ đồng trở xuống	từ trên 10 người đến 50 người	từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	từ trên 50 người đến 100 người

Chương II ĐIỀU KIỆN VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 5. Điều kiện để doanh nghiệp được hỗ trợ

1. Doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định của pháp luật.
2. Doanh nghiệp được cơ quan có thẩm quyền cấp chứng nhận một trong các lĩnh vực: bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (phần sở hữu công nghiệp); xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; tham dự giải thưởng chất lượng trong và ngoài nước.
3. Không nằm trong một chương trình, kế hoạch khác đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Điều 6. Mức hỗ trợ và thủ tục nhận hỗ trợ

1. Đối với việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp:

- a) Mức hỗ trợ là 3,5 triệu đồng/giấy, không phân biệt loại hình doanh nghiệp.
- b) Thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ 01 bộ hồ sơ, gồm:

- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận bảo hộ kiểu dáng công nghiệp do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản đề nghị hỗ trợ kinh phí (mẫu 1), 01 bản.

2. Đối với việc bảo hộ nhãn hiệu:

a) Mức hỗ trợ 2,5 triệu đồng/giấy, không phân biệt loại hình doanh nghiệp.

b) Thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ 01 bộ hồ sơ, gồm:

- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản đề nghị hỗ trợ kinh phí (mẫu 1), 01 bản.

3. Đối với bằng sáng chế:

a) Mức hỗ trợ 7 triệu đồng/văn bằng, không phân biệt loại hình doanh nghiệp.

b. Thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ 01 bộ hồ sơ, gồm:

- Bản sao có chứng thực văn bằng sáng chế (bao gồm giải pháp hữu ích) do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản đề nghị hỗ trợ kinh phí (mẫu 1), 01 bản.

4. Doanh nghiệp xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến:

a) Mức hỗ trợ:

- Tiêu chuẩn ISO 9000; ISO 14000; ISO 22000; TQM (Hệ thống quản lý chất lượng toàn diện), mức hỗ trợ 25 triệu đồng/giấy đối với doanh nghiệp nhỏ; 35 triệu đồng/giấy đối với doanh nghiệp vừa.

- Các tiêu chuẩn tiên tiến khác (SA 8000, HACCP, BRC, GMP,...), mức hỗ trợ 20 triệu đồng/giấy, không phân biệt loại hình doanh nghiệp.

b) Thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ 01 bộ hồ sơ, gồm:

- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng do cơ quan có thẩm quyền (trong và ngoài nước) cấp (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ chứng minh số lượng lao động của doanh nghiệp (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản đề nghị hỗ trợ kinh phí (mẫu 1), 01 bản.

5. Doanh nghiệp nhận giải thưởng chất lượng:

a) Mức hỗ trợ (không phân biệt loại hình doanh nghiệp):

- Đối với Giải thưởng chất lượng Châu Á – Thái Bình Dương, mức hỗ trợ là 30 triệu đồng/doanh nghiệp.

- Đối với Giải thưởng chất lượng quốc gia (CLQG):

+ Đạt Giải Vàng CLQG, mức hỗ trợ 20 triệu đồng/doanh nghiệp;

+ Đạt Giải Bạc CLQG, mức hỗ trợ 10 triệu đồng /doanh nghiệp;

- Đạt các Giải thưởng chất lượng khác, mức hỗ trợ 5 triệu đồng/doanh nghiệp.

b) Thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ 01 bộ hồ sơ, gồm:

- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận giải thưởng chất lượng (trong hoặc ngoài nước) cấp (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ chứng minh số lượng lao động của doanh nghiệp (nếu không chứng thực thì mang bản phôtô kèm bản chính để đối chiếu), 01 bản;

- Bản đề nghị hỗ trợ kinh phí (mẫu 1), 01 bản.

Điều 7. Trình tự xem xét hỗ trợ kinh phí:

1. Thủ tục đề nghị hỗ trợ kinh phí gửi về Sở Khoa học và Công nghệ (qua Bộ phận một cửa).

2. Sau khi nhận được thủ tục đề nghị hỗ trợ hợp lệ của các doanh nghiệp, trong thời gian không quá 05 ngày làm việc, Giám đốc sở Khoa học và Công nghệ sẽ xem xét ra quyết định hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp (mẫu 2).

3. Ngoài mức kinh phí hỗ trợ, tùy theo từng lĩnh vực doanh nghiệp đạt được; nhằm động viên, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét khen thưởng cho các doanh nghiệp.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

Tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2010, các doanh nghiệp đã được chứng nhận một hoặc nhiều lĩnh vực nêu tại Điều 6 Quy định này, nhưng chưa làm hồ sơ đề

ngộ hỗ trợ kinh phí, khi đề nghị sẽ được áp dụng theo Quy định này.

Điều 9. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, tham gia các giải thưởng chất lượng góp phần nâng cao sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Hải

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/06/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 179/TTr-SKHCN ngày 26/7/2010; Báo cáo thẩm định số 138/BC-STP ngày 23/7/2010 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 28/2006/QĐ-UBND ngày 01/09/2006 của UBND tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp (KT);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Thành viên UBND tỉnh;
- Website tỉnh Cà Mau;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- CV phòng TH;
- Lưu: VT, Mi20/9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Hải

Tên DN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

Cà Mau, ngày tháng năm 20.....

V/v hỗ trợ kinh phí xây dựng
(1).....

Kính gửi: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Cà Mau

Căn cứ Quyết định số /2010/QĐ-UBND ngày / /2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Ban hành Quy định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

(Tên DN) chúng tôi là doanh nghiệp ...(2)...., với số vốn kinh doanh là....., số lượng công nhân lao động hiện nay là..... người.

Sau thời gian tham gia xây dựng (1)....., doanh nghiệp chúng tôi đã được chứng nhận như sau:

- 1.
- 2.
- 3.

(Tên DN) đề nghị quý sở Khoa học và Công nghệ xem xét hỗ trợ kinh phí các kết quả đạt được nêu trên theo Quyết định /2010/QĐ-UBND ngày/.../2010 của UBND tỉnh Cà Mau.

Công ty.....

Địa chỉ:.....

ĐT:.....

Tài khoản..... Tại Ngân hàng

Chúng tôi cam kết những nội dung ghi trong văn bản này là hoàn toàn sự thật. Xin gửi kèm Công văn này các hồ sơ có liên quan theo quy định./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

** Ghi chú:*

(1) lĩnh vực được chứng nhận theo Điều 6 của Quy định này;

(2): quy mô doanh nghiệp theo Điều 4 Quy định này.

Số: /QĐ-SKHCCN

Cà Mau, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

V/v hỗ trợ doanh nghiệp

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 10/10/2008 của UBND tỉnh Cà Mau ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số /2010/QĐ-UBND ngày / /2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Ban hành Quy định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Xét đề nghị của và Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ doanh nghiệp.....
đã
với số tiền là..... đồng.

Điều 2. Hình thức hỗ trợ:

Điều 3. Chánh Văn phòng,, các tổ chức, cá nhân có liên quan và doanh nghiệp có tên ở Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Tài chính, Sở KHĐT Cà Mau
- Lưu: VT.